

Số: 2009 /CV-TĐ

V/v giải trình chênh lệch doanh thu lợi nhuận
BCTC riêng Quý I/2024 so với Quý I/2023

Hưng Yên, ngày 20 tháng 04 năm 2024

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH
TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG QUÝ I/2024****Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Công ty Cổ phần Thuận Đức (Mã chứng khoán TDP) xin gửi lời chào trân trọng tới Quý cơ quan!

Căn cứ:

- Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Báo cáo tài chính riêng Quý I/2024 của Công ty Cổ phần Thuận Đức.

Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý cơ quan về sự biến động doanh thu và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo kết quả kinh doanh tổng hợp Quý I/2024 so với Quý I/2023 như sau:

DVT: Tỷ VNĐ

CHỈ TIÊU	Năm		Chênh lệch	
	Quý I/2024	Quý I/2023	Giá trị (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	859,8	728,4	131,4	18%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	859,8	728,4	131,4	18%
4. Giá vốn hàng bán	784,6	661,7	122,9	19%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	75,2	66,7	8,5	13%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	12,2	17,6	(5,4)	-31%
7. Chi phí tài chính	43,0	47,2	(4,2)	-9%
8. Chi phí bán hàng	11,4	9,3	2,1	23%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	14,5	14,5	0,0	0%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	18,5	13,3	5,1	39%
11. Thu nhập khác	0,1	0,0	0,1	86835%
12. Chi phí khác	1,2	0,9	0,3	33%
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	(1,1)	(0,9)	(0,2)	18%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	17,4	12,4	5,0	40%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	6,3	5,3	1,1	20%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	0%
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	11,1	7,1	3,9	55%

Lợi nhuận sau thuế Quý I/2024 so với Quý I/2023 tăng 3,9 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ 55%



Nguyên nhân:

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Quý I/2024 tăng so với Quý I/2023 với giá trị tăng là 131,4 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ là 18%. Tổng LN gộp công ty mẹ tăng lên là yếu tố chính dẫn tới tăng lợi nhuận sau thuế. Doanh thu và lợi nhuận tăng lên chủ yếu tới từ mặt hàng túi xách siêu thị.
2. Doanh thu hoạt động tài chính Quý I/2024 so với Quý I/2023 giảm với giá trị 5,4 tỷ đồng do nguồn lợi nhuận thu được từ hoạt động cho vay, lãi tiền gửi.
3. Do tăng doanh thu, giá vốn hàng bán cùng với chi phí bán hàng Quý I/2024 đều tăng hơn so với Quý I/2023 với tỷ lệ tương ứng lần lượt là 19%, 23%, riêng chi phí tài chính giảm 9%.

Trong đầu năm 2024 thị trường xuất khẩu có sự phục hồi mạnh so với giai đoạn năm 2023 và đạt mức bằng với quý IV-2023. Mặc dù thời gian quý I/2024 có sự ngắt quãng do các đợt nghỉ lễ dài nhưng doanh thu đã phục hồi mạnh và đóng góp phần lớn vào lợi nhuận công ty. Doanh thu thị trường xuất khẩu tăng mạnh 40% so với quý I-2023. Lợi nhuận công ty đã bớt bị ảnh hưởng nhiều do yếu tố lãi suất vay vốn toàn thị trường đã giảm. Mặc dù vậy chi phí lãi vay cũng là chi phí lớn ảnh hưởng toàn công ty, cộng hưởng thêm tới chính sách thuế TNDN làm cho các chi phí lãi vay không được loại trừ khi tính thuế.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty Cổ phần Thuận Đức về chênh lệch doanh thu lợi nhuận Công ty mẹ Quý I/2024 so với Quý I/2023.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Tổng Giám đốc
- UBCKNN;
- Lưu VT. TCCB (T)

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC
Tổng Giám đốc



Bùi Quang Sỹ

